



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ  
 QUỐC GIA VIỆT NAM  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN  
 VÀ DỊCH VỤ KHOAN  
 DẦU KHÍ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25... tháng 04... năm 2012

Số: ...04.B.../T.T...

**TỜ TRÌNH**

Về việc Thông qua phương án tài chính trong năm 2012

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
 Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí**

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (Điều lệ PV Drilling);

Căn cứ Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị PV Drilling ban hành tại Quyết định số 01/10/2010/QĐ-HĐQT ngày 26/10/2010 của Hội đồng quản trị PV Drilling.

Hội đồng quản trị PV Drilling kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Phương án tài chính trong năm 2012 như Phụ lục đính kèm.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, Ban TC, Tổ TK  
 HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
**CHỦ TỊCH**



**Đỗ Đức Chiên**



## Phụ lục

(Đính kèm Tờ trình số 04.B.../TT... ngày 25/04./2012)

# PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH TRONG NĂM 2012

## I. THỊ TRƯỜNG GIÀN KHOAN KHU VỰC ĐÔNG NAM Á VÀ THỊ PHẦN KHOAN CỦA PV DRILLING

Trong khu vực Đông Nam Á, thị trường giàn khoan đang hồi phục và có dấu hiệu sôi động trở lại, điển hình là một số nước có tiềm năng và nhu cầu giàn khoan cao như Malaysia, Indonesia, Myanmar, ... Trong đó, Malaysia cần 22 giàn trong năm 2011, dự kiến tăng 8 – 10 giàn từ 2012 – 2015; Indonesia cần 20 giàn hàng năm; Myanmar với xu hướng mở cửa và thông thoáng hơn nên được dự đoán nhu cầu giàn khoan sẽ tăng cao.

Tại Việt Nam, nhu cầu giàn khoan tự nâng khá ổn định từ 10 – 15 giàn hoạt động liên tục hàng năm, trong đó gồm 3 giàn khoan tự phục vụ của Vietsovpetro và 3 giàn khoan cung cấp dịch vụ của PV Drilling, các giàn còn lại phải thuê từ các nhà thầu khoan nước ngoài. Ngoài ra, nhu cầu các loại giàn khoan có tính chuyên dụng khác như xà lan khoan (Tender Barge), giàn MOPU (Mobile Offshore Production Unit) cũng phát sinh và có tiềm năng phát triển rất lớn trong tương lai.

Theo kế hoạch các nhà thầu dầu, trong giai đoạn tới hoạt động tìm kiếm và khai thác dầu khí sẽ phát triển mạnh mẽ, nhu cầu giàn khoan tăng cao tập trung vào các mỏ cần phát triển. Ước tính từ năm 2012 – 2015, bình quân các nhà thầu dầu sẽ khoan từ 65 – 75 giếng khoan/năm và hơn 100 giếng khoan thân nhỏ/năm, với ngân sách khoảng 1,5 – 1,7 tỷ USD/năm.

Với nhu cầu 10 -15 giàn khoan biển tự nâng và kế hoạch khoan ổn định từ 2012 – 2015 của các nhà thầu dầu nêu trên, tiềm năng mở rộng thị phần khoan tại Việt Nam của PV Drilling là rất lớn do hiện tại PV Drilling chỉ mới sở hữu được 3 giàn khoan tự nâng, 1 giàn khoan tiếp trợ nửa nổi nửa chìm. Theo các hợp đồng đã ký kết và thỏa thuận với các nhà thầu dầu, PV Drilling đang và sẽ cung cấp các giàn khoan sở hữu cho các khách hàng lớn như Hoàng Long JOC, Cửu Long JOC, JVPC, Vietsovpetro đến hết năm 2012 và có thể kéo dài sang các năm sau. Các khách hàng tiềm năng như Lam Sơn JOC, Côn Sơn JOC, JVPC, Premier & KNOC cần giàn khoan nhưng PV Drilling chưa có khả năng cung cấp do việc thuê thêm các giàn khoan khác gặp khó khăn và không ổn định. Bên cạnh đó, Chevron với dự án phát triển tìm kiếm thăm dò và khai thác dài hạn 10 – 20 năm đang cần 1 giàn Tender Barge. Đây là những cơ hội đầu tư hấp dẫn có suất sinh lợi và khả năng hoàn vốn cao mà PV Drilling cần phải nắm bắt cũng như chuẩn bị trong tương lai.



## II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VIỆT NAM VÀ PV DRILLING

Hiện nay, thị trường tài chính Việt Nam bắt đầu có vài tín hiệu tích cực khi Ngân hàng nhà nước quyết định cắt giảm lãi suất hai lần liên tiếp trong thời gian ngắn 4 tháng đầu năm 2012. Tuy nhiên, việc thu xếp vốn vay ngoại tệ vẫn còn khó khăn do ảnh hưởng từ vụ nợ Vinashin và Việt Nam bị hạ bậc tín nhiệm xuống BB-.

Đối với tình hình tài chính PV Drilling, các khoản nợ vay vẫn đang được kiểm soát chặt chẽ, dòng tiền trả nợ vẫn đảm bảo. Lãi suất vay bình quân khoảng 4,13% trong năm 2011 cũng là một điểm lợi thế rất mạnh về mặt tài chính của PV Drilling. Tuy nhiên, việc thu xếp vốn sau khủng hoảng tài chính rất khó khăn, thời hạn các khoản nợ vay dao động từ 5 – 7 năm, hoặc 10 năm đối với giàn TAD, so với thời gian khấu hao của các giàn khoan khoảng 15 – 20 năm đã làm dòng tiền trả nợ cao hơn dòng tiền khấu hao, tác động đến việc thiếu hụt dòng tiền của PV Drilling trong trung hạn.

## III. NHU CẦU VỐN NĂM 2012

*DVT: tỷ đồng*

Khoản mục		Số tiền
1	Dự Án Tender Barge (51%)	694
2	Góp vốn Liên doanh	164
3	Trang thiết bị, công cụ phục vụ các giàn khoan năm 2012	170
4	Trang thiết bị phục vụ CNTT	45
5	Trang thiết bị khác phục vụ hoạt động SXKD	280
6	Mua sắm các tài sản khác	53
<b>Kế hoạch giải ngân 2012</b>		<b>1.408</b>
1	Dự kiến giải ngân năm 2013 cho GK Tender Barge	859
2	Bổ sung vốn lưu động	500
<b>Tổng cộng</b>		<b>2.767</b>

Trong năm 2012, PV Drilling sẽ triển khai đầu tư sà lan Tender Barge thông qua liên doanh với Seadrill với tỷ lệ góp vốn 51% và tiếp tục góp thêm vốn vào các Công ty liên doanh PVD-Baker Hughes, Vietubes, Oilstates; mua sắm thêm trang thiết bị, công cụ phục vụ các giàn khoan và bổ sung nguồn vốn lưu động đang thiếu hụt do tình hình thanh khoản suy giảm nhằm cơ cấu lại nguồn vốn, giảm thiểu các khoản vay ngắn hạn, đảm bảo sự tăng trưởng an toàn và bền vững cho PV Drilling.

Trước nhu cầu vốn như trên, bên cạnh nguồn vốn vay, PV Drilling cần tăng thêm vốn chủ sở hữu nhằm đảm bảo các chỉ tiêu tài chính nằm ở mức an toàn và duy trì cơ cấu nguồn vốn ổn định theo tỷ lệ 30/70, theo đó 30% là vốn chủ sở hữu, 70% là vốn vay. Trên cơ sở phân tích tình hình tài chính hiện nay, PV Drilling dự kiến cần phải phát hành tăng vốn điều lệ 400 tỷ đồng, phần còn lại được tài trợ thông qua lợi nhuận giữ lại, thặng dư phát hành và nguồn vốn vay dài hạn để đảm bảo nhu cầu vốn.

#### IV. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH NĂM 2012

PV Drilling đề xuất phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phần riêng lẻ cho các cổ đông và nhà đầu tư chiến lược như sau:

1. Số lượng phát hành tối đa : 40.000.000 cổ phần
2. Loại chứng khoán phát hành : cổ phần phổ thông
3. Thời gian dự kiến phát hành : Quý 3/2012
4. Đối tượng mua cổ phần: các tổ chức đầu tư trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính mạnh, mong muốn có sự gắn bó lâu dài với sự phát triển của PV Drilling; trong đó tiêu thức lựa chọn và điều kiện ràng buộc cổ đông và nhà đầu tư chiến lược như sau:
  - Hỗ trợ PV Drilling mở rộng thị phần trên thị trường giàn khoan dầu khí.
  - Hỗ trợ PV Drilling các giải pháp kỹ thuật công nghệ cao cho việc vận hành giàn khoan và dịch vụ kỹ thuật giếng khoan.
  - Hỗ trợ PV Drilling các giải pháp về tài chính.
  - Cam kết nắm giữ số lượng cổ phần có thời hạn tối thiểu 3 năm.
5. Giá chào bán: tùy theo mức độ đạt được các tiêu chí của đối tác chiến lược, giá chào bán là giá thoả thuận trên cơ sở tham khảo giá thị trường cộng với biên độ và/ hoặc chiết giảm nhưng không thấp hơn giá trị sổ sách tại thời điểm cuối Quý gần nhất. Mức cụ thể giao cho Hội đồng quản trị PV Drilling quyết định.
6. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động tìm kiếm nhà đầu tư, đàm phán các điều kiện ràng buộc trên cơ sở đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: tài trợ cho các dự án đầu tư giàn khoan và các dự án khác trong kế hoạch đầu tư năm 2012.



## V. KẾT LUẬN & KIẾN NGHỊ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua:

- **Phê duyệt chủ trương chào bán tối đa 400 tỷ đồng mệnh giá cho cổ đông và nhà đầu tư chiến lược.**
- **Giao cho HĐQT ủy quyền cho Tổng Giám Đốc lập phương án chào bán chi tiết: Lựa chọn đối tác chiến lược; khối lượng bán; giá bán; lựa chọn thời điểm bán thích hợp; xử lý phần cổ phiếu không được mua hết (nếu có) và hoàn tất các thủ tục liên quan để thực hiện Phương án chào bán và niêm yết bổ sung số cổ phiếu nói trên tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. HCM.**
- **Giao cho HĐQT phê duyệt việc chỉnh sửa Điều lệ liên quan đến thay đổi vốn điều lệ nêu trên.**

Trân trọng cảm ơn và kính chào.

